

Ngày: 05/03/2025

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đặng Như Hùng**

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Mai Hương** - Kiểm sát viên.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án; Ngày 29/6/2023, bị Tòa án nhân dân quận b, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Ngày phạm tội 09/02/2023 (Bản án số 120/2023/HSST - Chưa được xóa án tích)

Danh chỉ bản số: 370 do Công an quận T lập ngày 02/08/2024; Bị cáo bị bắt trong trường H khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 25/7/2024, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 02/8/2024. Bị cáo hiện tại ngoại và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;

- Chị Hoàng Linh P, sinh năm: 2007; HKTT: Số 5x ngõ 1xx L, Đ, H, Hà

Nội. Người đại diện H pháp: Anh Nguyễn Kế Đức T, sinh năm 2000; (anh trai cùng mẹ khác cha); Nơi thường trú: Số 5x ngõ 1xx Lê Trọng T, Đ, H, Hà Nội. (Vắng mặt)

- Chị Đào Quỳnh L, sinh năm: 2000; HKTT: Thôn Đ, H, H, B; (Vắng mặt)

- Anh Vũ Khắc Q, sinh năm: 2005; HKTT: Tổ x, thị trấn Y, Q, Hà Giang (Vắng mặt)

-Chị Lục Thị H, sinh năm 1978; HKTT: Tổ x, thị trấn Y, Q, Hà Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 07/5/2024, chị Hoàng Linh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng - đen, BKS: 29BH-062.29, số khung: RLHJF9531RY001831, số máy: JK18E0306018 đến khu tập thể nhà máy thuốc lá T ngõ 1xx N, T, T, Hà Nội và dựng xe tại hành lang nhà B khu tập thể để vào nhà bạn chơi (chị P có khóa cổ xe). Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 08/5/2024, chị P ra lấy xe đi về thì không thấy xe đâu, chị P tìm kiếm xung quanh nhưng không thấy. Xác định xe đã bị kẻ gian lấy trộm nhưng do bận việc gia đình nên chị P chưa đến Cơ quan Công an trình báo. Ngày 24/7/2024, chị P nhận được điện thoại của anh Vũ Duy H (Sinh năm: 1998; Trú tại: thôn x, Y, T, Hà Nội) hỏi mua chiếc xe trên của chị P do thấy có người dùng tài khoản Facebook “N N N” đăng bài trên mạng rao bán xe. Chị P đã trao đổi lại nội dung sự việc bị mất xe cho anh H nắm được, sau đó cả hai cùng đến Công an quận T để trình báo. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T xác định được thông tin về người rao bán chiếc xe là Nguyễn Văn M.

Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận: Khoảng đầu tháng 06/2024, M sử dụng tài khoản Facebook tên "M H" vào các hội nhóm mua bán xe máy không giấy tờ, mục đích mua xe về sử dụng. Tại đây, M thấy tài khoản Facebook tên "Nijna Tây" đăng bán 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen 125i đời 2024 không giấy tờ với giá 38.000.000 đồng. M nhận thức được chiếc xe này có thể là xe do người khác phạm tội mà có vì M biết giá trị thực tế của chiếc xe trên ngoài thị trường khoảng 90.000.000 đồng nhưng vẫn liên hệ hỏi mua. Sau khi thỏa thuận, người sử dụng tài khoản “Nijna Tây” bớt cho M 3.000.000 đồng, giá bán xe là 35.000.000 đồng. M và người này hẹn nhau tại khu vực vỉa hè nghĩa trang Đ, thuộc ngõ 1xx H, M, N, Hà Nội để giao dịch. Tại đây, M gặp 01 nam thanh niên (không biết thông tin cụ thể) điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen, BKS: 29BC - 176.82 đến, qua kiểm tra số khung: RLHJF9531RY001831, số máy: JK18E0306018 và đặc điểm khác của xe trùng

với hình ảnh nội dung rao bán, M mượn chìa khóa xe chạy thử, sau đó đồng ý mua và thanh toán 35.000.000 đồng bằng tiền mặt cho người bán. M sử dụng chiếc xe này đến ngày 21/7/2024, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên M lên mạng xã hội facebook sử dụng tài khoản tên “Nguyễn Nguyễn Nguyễn” vào các hội nhóm mua bán xe không giấy tờ để đăng bán chiếc xe trên. Ngày 24/7/2024 nhận được tin nhắn từ tài khoản “Chiềnn đồ” - là tài khoản Facebook của anh Vũ Duy H hỏi mua xe, M đã nhắn tin trao đổi về giá và gửi các thông tin, hình ảnh của xe cho người này. Đến ngày 25/7/2024, Cơ quan Công an triệu tập M đến làm việc.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn M:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám, BKS: 98D1979.41, số khung: RLHJK0357PZ161361, số máy: JK03E7861395.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, Imeil: 359236733451543; Imei2: 359236733272402, lắp sim 1: 0969201263; sim 2: 0338580050.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn M tại số x, ngõ 1x T, S, Đ, Hà Nội, Cơ quan công an đã thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen, BKS: 29BC-176.82, số khung: RLHJF9531RY001831, số máy: JK18E0306018.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xám, BKS: 23AK-006.09, số khung: RLHJK035XPZ191549, số máy: JK03E-7891583.

Về nguồn gốc của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám, BKS: 98D1 -979.41 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám, BKS: 23AK - 006.09 mà Cơ quan Công an đã thu giữ, M khai nhận mua các xe mô tô trên trong hội mua bán xe không giấy tờ trên mạng xã hội khoảng từ tháng cuối 9/2023 đến tháng 06/2024 (với giá 12.000.000 đồng và 13.000.000 đồng). Do thời gian đã lâu, M không nhớ tài khoản Facebook của người bán. M không biết thông tin cụ thể của những người đã bán xe cho mình. Các lần giao dịch mua bán 02 chiếc xe trên đều diễn ra tại khu vực vỉa hè nghĩa trang Đ, thuộc ngõ 1xx H, M, N, Hà Nội. M thanh toán tiền mặt trực tiếp cho người bán xe. Khi mua những xe này đều không có giấy tờ đăng ký xe, M nhận thức được đó có thể là xe do phạm pháp mà có, tuy nhiên vì giá bán rẻ hơn rất nhiều so với giá thị trường nên M vẫn mua để sử dụng.

Vụ việc Nguyễn Văn M có hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có xảy ra tại ngõ 1xx H, M, N, Hà Nội thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T có văn bản đề nghị chuyển hồ sơ vụ án cùng bị can đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N để giải quyết theo thẩm quyền. Tại văn bản phúc

đáp ngày 20/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiếp tục thụ lý, điều tra vụ án theo quy định của pháp luật do vụ việc trên xảy ra tại nhiều địa bàn, Công an quận T là đơn vị tiếp nhận ban đầu

Bản kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐ ĐGTS ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự - UBND quận T kết luận:

“01 xe mô tô Honda Vision màu xám - đen, BKS 23AK - 006.09, số máy JK03E7891583, số khung: RLHJK035XPZ191549, năm sản xuất 2023, đăng ký lần đầu ngày 24/10/2023 trị giá 25.000.000 đồng (thời điểm định giá tháng 11/2023).

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng - đen, BKS: 29BH - 062.29, số khung: RLHJF9531RY001831, số máy: JK18E0306018, năm sản xuất 2024, đăng ký lần đầu ngày 22/4/2024 trị giá 80.000.000 đồng (thời điểm định giá tháng 5/2024).

01 xe mô tô Honda Vision màu xám - đen, BKS: 98D1 - 979.41, số máy: JK03E7861395; số khung: RLHJK0357PZ161361, năm sản xuất 2023, đăng ký lần đầu ngày 19/7/2023 trị giá 25.000.000 đồng (thời điểm định giá tháng 9/2023).”

Tại Bản kết luận giám định số 6472/KL-KTHS ngày 12/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội đã kết luận:

“Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 23AK - 006.09, số máy JK03E7891583, số khung: RLHJK035XPZ191549 là số nguyên thủy.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 98D1 - 979.41, số máy: JK03E7861395; số khung: RLHJK0357PZ161361 là số nguyên thủy.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, BKS: 29BC 176.82, số khung: RLHJF9531RY001831, số máy: JK18E0306018 là số nguyên thủy.”

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị can phù H với biên bản phạm tội quả tang, phù H lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, số khung: RLHJF9531RY001831, số máy: JK18E0306018 xác định chủ sở hữu H pháp là chị Hoàng Linh P. Chị P mua chiếc xe trên vào ngày 16/4/2024 với giá 94.000.000 đồng, đăng ký chính chủ tên chị P. Ngày 07/5/2024, chị P bị mất trộm xe tại khu tập thể nhà máy thuốc lá T, ngõ 1xx N, T, T, Hà Nội. Chị P đã xuất trình được giấy tờ đăng ký gốc của xe. Qua tra cứu, chiếc xe không nằm

trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Chị P đề nghị được nhận lại xe làm P tiện đi lại.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 98D1979.41, số máy: JK03E7861395; số khung: RLHJK0357PZ161361 xác định chủ sở hữu H pháp là chị Đào Quỳnh L (Sinh năm: 2000; Nơi thường trú: thôn Đ, H, H, Bắc Giang). Chị L mua chiếc xe trên vào ngày 19/7/2023 với giá 40.000.000 đồng, đăng ký chính chủ tên chị L. Chị L đã xuất trình được giấy tờ đăng ký gốc của xe. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/9/2023, chị L điều khiển xe mô tô trên để về nhà tại tòa 1X L, P, Đ, Hà Nội. Do đã muộn, không gửi được xe nên chị L dựng xe tại trước sảnh tòa C2 của chung cư, đồng thời khóa cổ, khóa đĩa bánh trước, khóa chữ U bánh sau rồi đi lên nhà. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, chị L xuống sảnh lấy xe đi làm thì phát hiện chiếc xe đã bị mất. Chị L không trình báo việc mất trộm tài sản tại Cơ quan Công an do nghĩ không có cơ hội tìm lại được xe. Đến khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T thông báo về việc tìm lại được xe, chị L đã lên làm việc. Qua tra cứu, chiếc xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Chị L đề nghị được nhận lại xe làm P tiện đi lại.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xám- đen BKS: 23AK - 006.09, số máy: JK03E7891583; số khung: RLHJK035XPZ191549 xác định chủ sở hữu là anh Vũ Khắc Q. Anh Q được mẹ là bà Lục Thị H mua cho chiếc xe trên vào khoảng cuối tháng 10/2023, đăng ký chính chủ tên bà Lục Thị H. Anh Q mang xe xuống Hà Nội làm P tiện đi lại. Khoảng cuối tháng 11/2023 (không nhớ chính xác ngày), anh Q để chiếc xe trên tại khu trọ ngõ 2 xx P, B, Hà Nội (không nhớ số nhà) thì bị mất trộm cùng giấy tờ đăng ký để trong cốp xe. Do bận việc và nghĩ rằng sẽ không thể tìm lại xe nên anh Q đã không trình báo việc mất trộm tài sản với Cơ quan Công an. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của bà Lục Thị H, bà H khai nhận nội dung phù H với lời khai của anh Q. Qua tra cứu, chiếc xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Bà H đề nghị Cơ quan công an trao trả lại chiếc xe trên cho anh Q làm P tiện đi lại.

Ngày 31/10/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận T đã trả xe cho chị Đào Quỳnh L, Anh Vũ Khắc Q và chị Hoàng Linh P.

Đối với vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 27/9/2023 tại trước sảnh tòa C, chung cư L, P, Đ, Hà Nội và vụ án trộm cắp tài sản xảy ra vào khoảng cuối tháng 11/2023 tại khu vực nhà trọ số 4 ngõ 2xx P, phường P, B, Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã có văn bản gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B về việc tiếp nhận giải quyết các vụ án trên theo thẩm quyền. Tại văn bản phúc đáp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đ và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B căn cứ khoản 4 Điều 163 Bộ luật Tố Tụng hình sự đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiếp tục thụ lý, giải quyết với vụ án do vụ án xảy ra tại nhiều địa bàn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T là đơn vị tiếp nhận ban

đầu.

Ngày 01/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã – Quyết định tách vụ án hình sự đối với vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 08/5/2024 tại Tập thể nhà máy thuốc lá Tsố 1xx N, T, T, Hà Nội; vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 27/9/2023 tại trước sảnh tòa C, chung cư L, P, Đ, Hà Nội và vụ trộm cắp tài sản xảy ra vào khoảng cuối tháng 11/2023 tại khu vực nhà trọ số 4 ngõ 2xx P, phường P, B, Hà Nội để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook tên "Nijna Tây" và 02 người khác đã bán 03 xe mô tô không giấy tờ cho M, do M không biết thông tin, tên thật, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với Biển kiểm soát: 29BC - 176.82 được gắn trên xe mô tô Honda SH 125i màu trắng - đen, số khung: RLHJF9531RY001831, số máy: JK18E0306018, qua tra cứu không có thông tin chủ sở hữu. Tiến hành xác minh với Công ty TNHH MTV N - Bộ Công an xác định Biển kiểm soát trên không phải do cơ quan có thẩm quyền (Công ty TNHH MTV N) sản xuất.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 14 promax, màu tím thu giữ của M, quá trình điều tra xác định M có sử dụng để liên lạc, trao đổi mua bán 03 xe mô tô do phạm tội mà có.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đề nghị chuyển chiếc Biển kiểm soát: 29BC - 176.82 và chiếc điện thoại di động Iphone 14 promax đến Chi cục Thi hành án dân sự quận T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 279/CT-VKS ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố Nguyễn Văn M về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về hình phạt:** đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 40 tháng tù đến 42 tháng tù. Tổng H hình phạt với hình phạt của Bản án số 120/2023/HSST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án từ 55 tháng tù đến 57 tháng tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2024 đến ngày 02/8/2024. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:** đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển kiểm soát 29BC – 176.82 đã qua xác minh, không có thông tin chủ sở hữu.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, Imei1: 359236733451543; Imei2: 359236733272402,

+ Tịch thu tiêu hủy sim 1: 0969.201.263; sim 2: 0338.580.050,

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù H với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù H với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 9/2023 đến tháng 6/2024, tại khu vực vỉa hè nghĩa trang Đ, thuộc ngõ 1xx H, M, N, Hà Nội, Nguyễn Văn M đã có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là xe mô tô nhãn

hiệu Honda Vision, BKS: 23AK - 006.09, của anh Vũ Khắc Q, trị giá 25.000.000 đồng; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 98D1 - 979.41, của chị Đào Quỳnh L, trị giá 25.000.000 đồng; Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, BKS: 29BC 176.82, của chị Hoàng Linh P, trị giá 80.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản M phạm tội là 130.000.000 đồng.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 2, Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân đã được giáo dục pháp luật, nhận thức được tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham muốn mua được tài sản giá rẻ hơn giá trị thực tế hòng bán lại giá cao hơn để hưởng lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù không có hứa hẹn gì trước về việc tiêu thụ tài sản này. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa P, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của các bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo “phạm tội 02 lần trở lên”, thuộc trường H “tái phạm” do phạm tội trong thời gian thử thách tại bản án số 120/2023/HSST của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình của bị cáo là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) biển kiểm soát 29BC – 176.82 đã qua xác minh, không có thông tin chủ sở hữu, không phải do cơ quan có thẩm quyền sản xuất nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, Imei1: 359236733451543; Imei2: 359236733272402, lắp sim 1: 0969.201.263; sim 2: 0338.580.050, đã qua sử dụng bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

[10]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, được quyền kháng cáo bản án theo quy của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào

- Điểm c khoản 2 Điều 323; Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm s khoản 1,2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2017;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M **03 (ba) năm 04 (bốn) tháng** tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng H hình phạt với hình phạt 15 tháng tù nhưng được hưởng án treo tại Bản án số 120/2023/HSST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội nay chuyển thành **15 tháng án tù giam**, buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là **04 (năm) 07 (bảy) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2024 đến ngày 02/8/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biên kiểm soát 29BC – 176.82

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, Imei1: 359236733451543; Imei2: 359236733272402, lắp sim 1: 0969.201.263; sim 2: 0338.580.050, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận T, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11 tháng 02 năm 2025

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- VKSND quận T;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh P